

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3733/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 28/10/2015 của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Ngành : Quan hệ công chúng (Public Relations)

Mã ngành : 60 32 01 08

Chuyên ngành : Quan hệ công chúng chuyên nghiệp

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1 Mục tiêu tổng quát

Đào tạo thạc sĩ ngành Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp định hướng nghiên cứu nhằm cung cấp nguồn nhân lực trình độ sau đại học có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có năng lực tư duy sáng tạo, có khả năng phát hiện và triển khai các nghiên cứu lý luận và thực tiễn về truyền thông và quan hệ công chúng trên thế giới và Việt Nam, có khả năng tiếp tục học tập ở bậc học cao hơn.

#### 1.2 Mục tiêu cụ thể

\* *Về kiến thức:* Cung cấp cho học viên những vấn đề lý thuyết truyền thông, Quan hệ công chúng cơ bản:

- Những kiến thức cơ bản và phương pháp nghiên cứu về lý thuyết truyền thông và phương pháp nghiên cứu truyền thông; khoa học hoạch định chiến dịch truyền thông;

- Những kiến thức cơ bản về lý luận Quan hệ công chúng thế giới và Việt Nam, những vấn đề Quan hệ công chúng đương đại...

- Những tri thức về kinh doanh truyền thông

\* *Về kỹ năng:*

Trang bị, bổ sung cho học viên phương pháp nghiên cứu khoa học chung, phương pháp nghiên cứu chuyên ngành, những kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn để họ có khả năng độc lập, sáng tạo trong nghiên cứu, giảng dạy và hoạt động Quan hệ công chúng thực tiễn. Cụ thể:

- Có khả năng vận dụng sáng tạo lý thuyết truyền thông nói chung và Quan hệ công chúng nói riêng vào lĩnh vực công việc được giao;

- Có năng lực tư vấn, tham mưu lãnh đạo, quản lý, hoạch định kế hoạch truyền thông;

- Có kỹ năng quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan, tổ chức, công ty và doanh nghiệp truyền thông hoặc Quan hệ công chúng;

- Có khả năng tham gia có hiệu quả vào các cuộc đàm phán, thương thuyết của cơ quan tổ chức, doanh nghiệp;

- Có năng lực xử lý các xung đột thông qua Quan hệ công chúng và truyền thông ;

- Có khả năng nghiên cứu khoa học, giảng dạy Quan hệ công chúng và Quảng cáo ở các trường đại học, viện báo chí và truyền thông .

#### 1.3 Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp

Sau khi học xong chương trình thạc sĩ Quan hệ công chúng, người học có khả năng nghiên cứu và làm việc trong các công ty, doanh nghiệp, các công ty truyền thông quảng cáo và Quan hệ công chúng, các cơ quan nhà nước; tham gia giảng dạy truyền thông nói chung, Quan hệ công chúng nói riêng ở các trường đại học, cao đẳng, các viện, các trung tâm báo chí hoặc tiếp tục nghiên cứu học lên bậc cao hơn trong lĩnh vực QHCC, truyền thông.

## **2. Yêu cầu đối với người dự tuyển**

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp phải thỏa mãn các điều kiện sau:

### **2.1. Điều kiện về văn bằng:**

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo;  
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần: Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông quốc tế, Công nghệ truyền thông, Báo chí... và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Quan hệ công chúng do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lý thuyết truyền thông (2 tín chỉ)
2. Nhập môn Quan hệ công chúng (3 tín chỉ)
3. Công chúng truyền thông(3 tín chỉ)
4. Tổ chức sự kiện (3 tín chỉ)
5. Marketing (3 tín chỉ)
6. Truyền thông tiếp thị tích hợp (IMC) (2 tín chỉ)

### **2.2. Điều kiện về thâm niên công tác**

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Quan hệ công chúng phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

**2.3. Điều kiện về sức khỏe:** Đủ sức khỏe để học tập và công tác (có chứng nhận sức khỏe của Bệnh viện đa khoa).

**2.4. Điều kiện về hồ sơ:** Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

**2.5. Thí sinh là người nước ngoài:** xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **3. Môn thi tuyển sinh**

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức gồm các môn quy định như sau :

- **Môn chủ chốt ngành:** Lý thuyết Quan hệ công chúng
- **Môn chuyên ngành:** Quan hệ công chúng và ứng dụng
- **Môn Ngoại ngữ.**

Miễn thi môn Ngoại ngữ: đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, do các đơn vị cấp chứng chỉ được quy định dưới đây:

TT	Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu		Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	IELTS	4.5	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
		TOEIC	450	- British Council (BC) - Educational Testing Service (ETS) - International Development Program (IDP) - IIG
		Cambridge Exam	PET	
		BEC	Preliminary	
		BULATS	40	
	CEFR	B1	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN - Đại học Hà Nội	
2	Tiếng Nga	TRKI	Cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
3	Tiếng Pháp	- DELF - TCF niveau	- B1 - Cấp độ 3	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques – CIEP)
4	Tiếng Trung Quốc	HSK	Cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
5	Tiếng Đức	- ZD	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT	Cấp độ N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh, học viên đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện.

- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ ngoại ngữ môn Tiếng Anh. Đề thi môn Tiếng Anh trình độ A2 (bộ phần thi nghe hiểu và thi nói) theo dạng thức đề B1 khung Châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sĩ.

#### 4. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên (theo thang điểm chữ);

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế đào tạo của Học viện, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập; không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

#### 5. Nội dung chương trình

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ thời lượng		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
<b>5.1. Khối kiến thức chung</b>			<b>14</b>			
1	CHTM01001	Triết học	4,0	3,5	0,5	
2	CHTG01002	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2,0	1,5	0,5	
3	CHCT01003	Chính trị học	2,0	1,5	0,5	
4	CHNN01004	Ngoại ngữ	6,0	5,0	1,0	
<b>5.2. Khối kiến thức cơ sở ngành</b>			<b>14</b>			
<b>5.2.1. Cơ sở ngành bắt buộc</b>			<b>11</b>			
5	CHQQ02006	Lý thuyết truyền thông nâng cao	2,0	1,0	1,0	
6	CHPT02015	An ninh truyền thông	2,0	1,5	0,5	
7	CHQQ02007	Quan hệ công chúng và các phương tiện truyền thông mới	2,0	1,0	1,0	
8	CHQQ02008	Quan hệ công chúng đương đại	3,0	2,0	1,0	
9	CHQQ02009	Truyền thông và xã hội	2,0	1,0	1,0	
<b>5.2.2. Cơ sở ngành tự chọn</b>			<b>3</b>			

10	CHQQ02010	Quan hệ công chúng trong lãnh đạo và quản lý	3,0	2,0	1,0	
11	CHQQ02011	Phân tích truyền thông	3,0	2,0	1,0	
12	CHQQ02012	Truyền thông và phản biện xã hội	3,0	2,0	1,0	
<b>5.3. Khối kiến thức chuyên ngành</b>			<b>17</b>			
<b>5.3.1. Chuyên ngành bắt buộc</b>			<b>11</b>			
16	CHQQ03030	Quan hệ công chúng trong doanh nghiệp	2,0	1,0	1,0	
17	CHQQ03031	Quan hệ công chúng trong chính phủ	2,0	1,0	1,0	
18	CHQQ03032	Kỹ năng viết trong quan hệ công chúng	3,0	2,0	1,0	
19	CHQQ03033	Kỹ năng phát ngôn và giao tiếp với báo chí	2,0	1,0	1,0	
20	CHQQ03034	Truyền thông trong khủng hoảng	2,0	1,0	1,0	
<b>5.3.2. Chuyên ngành tự chọn</b>			<b>6</b>			
21	CHQQ03037	Truyền thông và phát triển	3,0	2,0	1,0	
22	CHQQ03040	Truyền thông toàn cầu	3,0	2,0	1,0	
23	CHQQ03041	Kinh doanh trong truyền thông	3,0	2,0	1,0	
24	CHQQ03042	Quản trị thương hiệu	3,0	2,0	1,0	
25	CHQQ03043	Quan hệ công chúng và báo chí	3,0	2,0	1,0	
<b>5.4. Luận văn/sản phẩm tốt nghiệp</b>			<b>15</b>			
<b>Tổng</b>			<b>60</b>			

**GIÁM ĐỐC**

Đã ký

**PGS, TS. Trương Ngọc Nam**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO THẠC SĨ ĐỊNH HƯỚNG ỨNG DỤNG**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3733/QĐ-HVBCTT-ĐT ngày 28/10/2015  
của Giám đốc Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Ngành : **Quan hệ công chúng (Public Relations)**

Mã ngành : **60 32 01 08**

Chuyên ngành : **Quan hệ công chúng chuyên nghiệp**

## **1. Mục tiêu đào tạo**

### **1.1 Mục tiêu tổng quát**

Đào tạo thạc sĩ ngành Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp định hướng ứng dụng nhằm cung cấp nguồn nhân lực trình độ sau đại học có phẩm chất chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có năng lực tư duy sáng tạo, có khả năng phát hiện và xử lý các vấn đề lý luận và thực tiễn về truyền thông và quan hệ công chúng trên thế giới và Việt Nam, có khả năng ứng phó với những thách thức đặt ra trong một thời kỳ đầy biến động và cạnh tranh trong hoạt động quan hệ công chúng quốc gia và toàn cầu.

### **1.2 Mục tiêu cụ thể**

\* *Về kiến thức:* Cung cấp cho học viên những vấn đề lý thuyết truyền thông, Quan hệ công chúng cơ bản:

- Những kiến thức cơ bản và phương pháp nghiên cứu về lý thuyết truyền thông và phương pháp nghiên cứu truyền thông; khoa học hoạch định chiến dịch truyền thông;
- Những kiến thức cơ bản về lý luận Quan hệ công chúng thế giới và Việt Nam, những vấn đề Quan hệ công chúng đương đại...
- Những tri thức về kinh doanh truyền thông

\* *Về kỹ năng:*

Trang bị, bổ sung cho học viên phương pháp nghiên cứu khoa học chung, phương pháp nghiên cứu chuyên ngành, những kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn để họ có khả năng độc lập, sáng tạo trong nghiên cứu, giảng dạy và hoạt động Quan hệ công chúng thực tiễn. Cụ thể:

- Có khả năng vận dụng sáng tạo lý thuyết truyền thông nói chung và Quan hệ công chúng nói riêng vào lĩnh vực công việc được giao;
- Có năng lực tư vấn, tham mưu lãnh đạo, quản lý, hoạch định kế hoạch truyền thông;
- Có kỹ năng quản lý, lãnh đạo trong các cơ quan, tổ chức, công ty và doanh nghiệp truyền thông hoặc Quan hệ công chúng;
- Có khả năng tham gia có hiệu quả vào các cuộc đàm phán, thương thuyết của cơ quan tổ chức, doanh nghiệp;
- Có năng lực xử lý các xung đột thông qua Quan hệ công chúng và truyền thông ;
- Có khả năng nghiên cứu khoa học, giảng dạy Quan hệ công chúng và Quảng cáo ở các trường đại học, viện báo chí và truyền thông .

### **1.3 Vị trí công tác sau khi tốt nghiệp**

Sau khi học xong chương trình thạc sĩ Quan hệ công chúng, người học có khả năng nghiên cứu và làm việc trong các công ty, doanh nghiệp, các công ty truyền thông quảng cáo và Quan hệ công chúng, các cơ quan nhà nước; tham gia giảng dạy truyền thông nói chung, Quan hệ công chúng nói riêng ở các trường đại học, cao đẳng, các viện, các trung tâm báo chí hoặc tiếp tục nghiên cứu học lên bậc cao hơn trong lĩnh vực QHCC, truyền thông.

## **2. Yêu cầu đối với người dự tuyển**

Thí sinh dự thi tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp phải thoả mãn các điều kiện sau:

### **2.1. Điều kiện về văn bằng:**

- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo;  
- Có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần: Truyền thông đa phương tiện, Truyền thông quốc tế, Công nghệ truyền thông, Báo chí... và có Chứng nhận hoàn thành các môn học bổ sung kiến thức tương đương trình độ cử nhân Quan hệ công chúng do Học viện Báo chí và Tuyên truyền cấp với các môn học sau đây:

1. Lý thuyết truyền thông (2 tín chỉ)
2. Nhập môn Quan hệ công chúng (3 tín chỉ)
3. Công chúng truyền thông(3 tín chỉ)
4. Tổ chức sự kiện (3 tín chỉ)
5. Marketing (3 tín chỉ)
6. Truyền thông tiếp thị tích hợp (IMC) (2 tín chỉ)

### **2.2. Điều kiện về thâm niên công tác**

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành Quan hệ công chúng, Quảng cáo loại Khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Trường hợp bằng tốt nghiệp xếp loại khác phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành Quan hệ công chúng phải có ít nhất 1 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

- Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành khác phải có ít nhất 2 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực chuyên môn đăng kí dự thi, kể từ ngày có quyết định tiếp nhận công tác đến ngày nộp hồ sơ dự thi.

**2.3. Điều kiện về sức khoẻ:** Đủ sức khoẻ để học tập và công tác (có chứng nhận sức khoẻ của Bệnh viện đa khoa).

**2.4. Điều kiện về hồ sơ:** Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời hạn quy định của Học viện.

**2.5. Thí sinh là người nước ngoài:** xét tuyển theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

## **3. Môn thi tuyển sinh**

Người dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp phải tham dự kỳ thi tuyển sinh do Học viện Báo chí và Tuyên truyền tổ chức gồm các môn quy định như sau :

- **Môn chủ chốt ngành:** Lý thuyết Quan hệ công chúng
- **Môn chuyên ngành:** Quan hệ công chúng và ứng dụng
- **Môn Ngoại ngữ.**

Miễn thi môn Ngoại ngữ: đối với thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

+ Có bằng tốt nghiệp đại học chính quy ngành ngôn ngữ nước ngoài;

+ Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ từ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày đăng ký dự thi, do các đơn vị cấp chứng chỉ được quy định dưới đây:

TT	Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu		Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	IELTS	4.5	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
		TOEIC	450	- British Council (BC) - Educational Testing Service (ETS) - International Development Program (IDP) - IIG
		Cambridge Exam	PET	
		BEC	Preliminary	
		BULATS	40	
		CEFR	B1	- Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN - Đại học Hà Nội
2	Tiếng Nga	TRKI	Cấp độ 1	Trung tâm Khoa học và Văn hóa Nga tại Hà Nội (The Russian centre of science and culture in Hanoi)
3	Tiếng Pháp	- DELF - TCF niveau	- B1 - Cấp độ 3	Trung tâm Nghiên cứu Sư phạm quốc tế (Centre International d'Etudes Pedagogiques – CIEP)
4	Tiếng Trung Quốc	HSK	Cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban) - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese)
5	Tiếng Đức	- ZD	B1	Ủy ban giáo dục phổ thông Đức tại nước ngoài (ZfA)
6	Tiếng Nhật	JLPT	Cấp độ N4	Quỹ Giao lưu quốc tế Nhật Bản (Japan Foundation)

Trong trường hợp cần thiết, Giám đốc Học viện sẽ thành lập Hội đồng kiểm tra năng lực ngoại ngữ của các thí sinh, học viên đã có chứng chỉ. Kết quả kiểm tra sẽ được sử dụng làm kết quả chính thức để xét miễn thi đầu vào, đầu ra về ngoại ngữ tại Học viện.



- Thí sinh không thuộc diện miễn thi môn Ngoại ngữ phải tham dự kỳ kiểm tra trình độ ngoại ngữ môn Tiếng Anh. Đề thi môn Tiếng Anh trình độ A2 (bỏ phần thi nghe hiểu và thi nói) theo dạng thức đề B1 khung Châu Âu áp dụng cho đào tạo trình độ thạc sĩ.

#### 4. Điều kiện tốt nghiệp

Học viên được xét công nhận tốt nghiệp và được cấp bằng thạc sĩ Quan hệ công chúng, chuyên ngành Quan hệ công chúng chuyên nghiệp nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

- Hoàn thành chương trình đào tạo, có điểm trung bình chung các học phần trong chương trình đào tạo đạt từ 5,5 trở lên (theo thang điểm 10) hoặc điểm C trở lên (theo thang điểm chữ);

- Đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương;

- Điểm luận văn đạt từ 5,5 trở lên;

- Đã nộp luận văn được hội đồng đánh giá đạt yêu cầu trở lên, có xác nhận của người hướng dẫn và chủ tịch hội đồng về việc luận văn đã được chỉnh sửa theo kết luận của hội đồng;

- Chấp hành tốt nội quy, quy chế đào tạo của Học viện, không bị truy cứu trách nhiệm hình sự và không trong thời gian bị kỷ luật đình chỉ học tập; không bị tố cáo theo quy định của pháp luật về nội dung khoa học trong luận văn.

#### 5. Nội dung chương trình

Thời gian đào tạo: 2 năm.

Tổng số tín chỉ phải tích lũy: 60 tín chỉ.

TT	Mã học phần	Tên học phần	Số tín chỉ	Phân bổ thời lượng		Học phần tiên quyết
				Lý thuyết	Thực hành	
<b>5.1. Khối kiến thức chung</b>			<b>14</b>			
1	CHTM01001	Triết học	4,0	3,5	0,5	
2	CHTG01002	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	2,0	1,5	0,5	
3	CHCT01003	Chính trị học	2,0	1,5	0,5	
4	CHNN01004	Ngoại ngữ	6,0	5,0	1,0	
<b>5.2. Khối kiến thức cơ sở ngành</b>			<b>14</b>			
<b>5.2.1. Cơ sở ngành bắt buộc</b>			<b>11</b>			
5	CHQQ02006	Lý thuyết truyền thông nâng cao	2,0	1,0	1,0	
6	CHPT02015	An ninh truyền thông	2,0	1,5	0,5	
7	CHQQ02007	Quan hệ công chúng và các phương tiện truyền thông mới	2,0	1,0	1,0	
8	CHQQ02008	Quan hệ công chúng đương đại	3,0	2,0	1,0	
9	CHQQ02009	Truyền thông và xã hội	2,0	1,0	1,0	

<b>5.2.2. Cơ sở ngành tự chọn</b>			<b>3</b>			
13	CHQQ02013	Tổ chức hoạt động PR nội bộ	3,0	2,0	1,0	
14	CHQQ02014	Nguyên lý quảng cáo	3,0	2,0	1,0	
15	CHQQ02015	Kỹ năng nghiên cứu truyền thông	3,0	2,0	1,0	
<b>5.3. Khối kiến thức chuyên ngành</b>			<b>17</b>			
<b>5.3.1. Chuyên ngành bắt buộc</b>			<b>11</b>			
16	CHQQ03030	Quan hệ công chúng trong doanh nghiệp	2,0	1,0	1,0	
17	CHQQ03031	Quan hệ công chúng trong chính phủ	2,0	1,0	1,0	
18	CHQQ03032	Kỹ năng viết trong quan hệ công chúng	3,0	2,0	1,0	
19	CHQQ03033	Kỹ năng phát ngôn và giao tiếp với báo chí	2,0	1,0	1,0	
20	CHQQ03034	Truyền thông trong khủng hoảng	2,0	1,0	1,0	
<b>5.3.2. Chuyên ngành tự chọn</b>			<b>6</b>			
26	CHQQ03035	Quản lý sự kiện	3,0	2,0	1,0	
27	CHQQ03036	Sản xuất sản phẩm truyền thông nâng cao	3,0	2,0	1,0	
28	CHQQ03028	Chiến dịch truyền thông thay đổi nhận thức	3,0	2,0	1,0	
29	CHQQ03038	Quan hệ công chúng nội bộ	3,0	2,0	1,0	
30	CHQQ03039	Dự án truyền thông	3,0	2,0	1,0	
<b>5.4. Luận văn/sản phẩm tốt nghiệp</b>			<b>15</b>			
<b>Tổng</b>			<b>60</b>			

**GIÁM ĐỐC**

Đã ký

**PGS, TS. Trương Ngọc Nam**